

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-PT  
Ngày 04-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vi Đức Trí

*Các Thẩm phán:*

Ông Phạm Văn Tuệ

Ông Chu Long Kiêm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:**  
Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/TLPT-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo Hoàng Ngọc D, Nguyễn Đức T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2021/HS-ST ngày 30-12-2021 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

**- Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Hoàng Ngọc D, sinh ngày 17 tháng 7 năm 1981 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ (tên gọi khác Hoàng Văn Đ, đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng T; có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2014/HSST ngày 25-3-2014 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2010/HSST ngày 27-4-2010 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa); chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ ngày 15/6/2021, bị tạm giam ngày 24/6/2021 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Đức T, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1981 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị N; có vợ (đã ly hôn)

và 02 con; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2019/HSST ngày 30-8-2019 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ ngày 15/6/2021, bị tạm giam ngày 24/6/2021 đến nay; có mặt.

*Ngoài ra, trong vụ án còn có 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo Chu Trường Đ có kháng cáo nhưng trước khi mở phiên tòa đã có đơn xin rút kháng cáo, Tòa án đã ra quyết định đình chỉ xét xử đối với kháng cáo của bị cáo Chu Trường Đ.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Ngọc D, Nguyễn Đức T, Chu Trường Đ là bạn của nhau và đều là người sử dụng chất ma túy, khoảng 11 giờ ngày 15/6/2021 Nguyễn Đức T, Hoàng Ngọc D, có nhu cầu sử dụng ma túy nên đến nhà rủ Chu Trường Đ đi thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang mua ma túy về sử dụng. Chu Trường Đ đồng ý và cùng Nguyễn Đức T, Hoàng Ngọc D đi xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 667.93 theo đường cao tốc đến thị trấn K. Khi đến khu vực đường tàu ở thị trấn K, Hoàng Ngọc D, Chu Trường Đ đợi ở ngoài còn Nguyễn Đức T một mình đi đến một ngôi nhà gần đó, thông qua khe cửa mua 400.000 đồng ma túy với một người đàn ông không quen biết 04 gói ma túy và được cho thêm 01 nửa viên nén ma túy. Sau khi mua được ma túy, cả ba người đi ra khu vực vắng người cùng sử dụng hết 2,5 gói ma túy và nửa viên nén ma túy, còn 1,5 gói ma túy Nguyễn Đức T cất giữ.

Sau khi sử dụng ma túy, cả ba đi ăn, uống, sau đó Nguyễn Đức T một mình quay lại chỗ đã mua ma túy, mua thêm 200.000 đồng được 01 gói ma túy. Khi Nguyễn Đức T quay lại, cả 03 đi ra khu vực gần đường cao tốc sử dụng hết số ma túy Nguyễn Đức T mua lúc đầu rồi cùng nhau đi về nhà Chu Trường Đ.

Về đến nhà Chu Trường Đ, cả 03 cùng vào phòng khách, Chu Trường Đ ngồi trên ghế cạnh cửa sổ, Hoàng Ngọc D lên giường nằm xem ti vi, còn Nguyễn Đức T bỏ gói ma túy ra bàn chia ra thành 05 gói nhỏ. Hoàng Ngọc D nhìn thấy Nguyễn Đức T chia ma túy thành nhiều gói nhỏ thì nhớ buổi sáng có Vi Đức H rủ Hoàng Ngọc D đi mua ma túy nên đã gọi điện cho Vi Đức H bảo đến nhà Chu Trường Đ, Nguyễn Đức T có ma túy bán. Một lúc sau Vi Đức H đến gặp và mua với Nguyễn Đức T 01 gói ma túy với giá 190.000 đồng và ngồi sử dụng luôn tại phòng khách phía sau nhà Chu Trường Đ, sử dụng xong Vi Đức H rửa xilanh rồi đem vào buồng nhà Chu Trường Đ cất, sau đó đi về.

Khoảng 01 tiếng sau Vi Đức H gọi điện cho Hoàng Ngọc D hỏi mua tiếp 02 gói ma túy, sau khi nghe điện của Vi Đức H, Hoàng Ngọc D thông báo cho Nguyễn Đức T, Nguyễn Đức T đưa 02 gói ma túy cho Hoàng Ngọc D để bán cho Vi Đức H. Khoảng 15 giờ 30 phút 15/6/2021, thì Vi Đức H và Dương Văn S,

Hoàng Quốc T đi một xe mô tô đến. Lúc này Nguyễn Đức T ra ngoài nghe điện thoại, Chu Trường Đ vẫn ngồi trên ghế, còn Hoàng Ngọc D nằm ở giường xem tivi. Vi Đức H, Dương Văn S đi vào phòng khách thì Hoàng Ngọc D ngồi dậy, Dương Văn S cầm 200.000 đồng định đưa cho Hoàng Ngọc D thì Vi Đức H cũng lấy 200.000 đồng đặt vào tay Dương Văn S rồi đi vào buồng lấy xilanh đã cất trước đó, Dương Văn S cầm 400.000 đồng đưa cho Hoàng Ngọc D, Hoàng Ngọc D cầm tiền và đưa 02 gói ma túy cho Dương Văn S. Mua được ma túy, Dương Văn S hỏi Chu Trường Đ “cho anh chơi nhờ tý” ý hỏi xin sử dụng ma túy tại nhà Chu Trường Đ thì Chu Trường Đ gật đầu bảo đi xuống bếp. Dương Văn S đi ra cửa thấy Vi Đức H từ trong buồng đi ra thì bảo đi xuống bếp, rồi đưa 01 gói ma túy để Vi Đức H tự sử dụng, còn Dương Văn S và Hoàng Quốc T cùng sử dụng chung 01 gói ma túy. Khi cả 03 người vừa sử dụng ma túy xong thì bị Công an huyện Hữu Lũng phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 230/KL-PC09 ngày 18/6/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất cục bột màu trắng trong túi nilon thu giữ của Nguyễn Đức T là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,103 gam đã trừ bì.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2021/HS-ST ngày 30-12-2021 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo, xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc D 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 09 (chín) về tội Mua bán trái phép chất ma túy; căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chu Trường Đ 08 (tám) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Hoàng Ngọc D, Nguyễn Đức T và Chu Trường Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Trước khi mở phiên tòa, bị cáo Chu Trường Đ có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Chu Trường Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Hoàng Ngọc D, Nguyễn Đức T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên là hợp lệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Ngọc D và Nguyễn Đức T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội,

không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; mức án đối với các bị cáo là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Hoàng Ngọc D, Nguyễn Đức T không xuất trình được tài liệu, chứng cứ mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Ngọc D, Nguyễn Đức T; giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm đã tuyên. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Hoàng Ngọc D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại các điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Nguyễn Đức T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Hoàng Ngọc D, Nguyễn Đức T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về tính chất, nhân thân, vai trò, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không xuất trình được thêm tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Ngọc D, Nguyễn Đức T.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân là phù hợp với các quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hoàng Ngọc D, Nguyễn Đức T phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Ngọc D, Nguyễn Đức T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2021/HS-ST ngày 30-12-2021 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

1.1. Căn cứ vào điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc D 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 15/6/2021.

1.2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 09 (chín) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 15/6/2021.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Hoàng Ngọc D, Nguyễn Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về hiệu lực pháp luật: Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Hữu Lũng,, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. H, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Hữu Lũng,, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vi Đức Trí**